

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TỪ SƠN  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2020/HS-ST  
Ngày 29/6/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Trường.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đăng Thúy

Ông Vũ Thái Hưng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Chinh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.S.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Sỹ Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lê Xuân D**, sinh năm 1967; Nơi đăng ký HKTT: Thôn P.L, xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân T – đã chết và bà Lê Thị C, sinh năm 1933; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; Con có 02 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án: Tại bản án số 179/2017/HSST ngày 23/6/2017 Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xử phạt D 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 24/3/2018, D chấp hành xong án phạt tù và chấp hành xong toàn bộ bản án.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2020. Hiện đang tạm giam tại

Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 19/02/2020, tại khu phố Đ.Đ, phường T.H, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy, Công an thị xã T.S bắt quả tang Lê Xuân D, sinh năm 1967 HKTT: Thôn P.L, xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho một nam thanh niên tự khai tên là Lê Văn T1, sinh năm 1984, HKTT: Khu phố X.T, phường Đ.N, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Tuấn: 01 gói nhỏ được bọc ngoài là lớp giấy màu bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng có nội dung chữ và số “XSMB ngày 19/02/2020 CA19496243; KQ 13599709”; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri KQ13597709.

- Thu giữ của D: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri CA19496243.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S đã trưng cầu giám định và tại bản kết luận giám định số 170/KLGĐMT-PC09 ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

*“Chất bột trắng bên trong 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu bạc có khối lượng 0,0186 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.”*

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 31/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã T.S để xét xử bị cáo Lê Xuân D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018. Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/02/2020, bị cáo đi bộ từ nhà ở thôn P.L, xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh đến khu vực C.D, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh tìm mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến khu vực nghĩa trang C.D bị cáo gặp một người thanh niên không quen biết, bị cáo hỏi mua được của người thanh niên này 01 gói ma túy Heroine được bọc ngoài là lớp giấy màu bạc với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã sử dụng một phần trong gói ma túy vừa mua được, phần còn lại bị cáo cất giữ trên người rồi đi về nhà. Khi đến khu phố Đ.Đ, phường

T.H, thị xã T.S bị cáo gặp Lê Văn T1 đi cùng 2 thanh niên, sau khi bị bắt bị cáo biết là Nguyễn Văn M, sinh năm 1985, HKTT: Thôn Đ.S, xã V.Đ, huyện T.D, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Tiến T2, sinh năm 1984 HKTT: Thôn Đ.L, xã H.S, huyện T.D, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, T1 hỏi mua của bị cáo 200.000 đồng ma túy Heroine, Bị cáo nói với T1 về việc bị cáo vừa mua được gói ma túy 200.000 đồng nhưng đã sử dụng hết một phần, phần còn lại bị cáo đưa cho T1 xem. T1 hỏi mua số ma túy còn lại của bị cáo với giá 100.000 đồng. Bị cáo đồng ý và đưa gói ma túy Heroine cho T1. T1 cầm gói ma túy Heroine rồi đưa lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng. Khi bị cáo vừa cầm tiền dứt vào túi quần đang mặc thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Xuân D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Xuân D từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ 19/02/2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 19/02/2020, tại khu phố Đ.Đ, phường T.H, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Công an thị xã T.S bắt quả tang Lê Xuân D có hành vi bán trái phép 0.0186 gam

Heroine cho Lê Văn T1 với giá 100.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Xuân D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm hại tới chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng tới sức khỏe con người và là cầu nối của đại dịch HIV. Đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử vào năm 2017 đến nay chưa được xóa án nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Nhưng cũng cần xem xét cho bị cáo khi lượng hình là tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua ma túy về để bán cho người khác theo quy định pháp luật phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy; Số tiền 100.000 đồng là tiền mua bán ma túy và 100.000 đồng thu giữ của Tuấn cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án còn có đối tượng tự khai tên Lê Văn T1 sinh năm 1984 ở khu phố X.T, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở T1 đã bỏ trốn. Qua xác minh tại địa chỉ theo lời khai của đối tượng tại địa bàn phường Đ.B không có đối tượng nào có lý lịch như T1 đã

khai nhận nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với người đã bán ma túy cho D tại khu vực khu phố C.D, phường Đ.B, thị xã T.S, D khai không biết tên, tuổi, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Lê Xuân D 32 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/02/2020.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (theo biên bản giao nhận vật chứng).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã T.S;
- Công an thị xã T.S;
- Chi cục THADS thị xã T.S;
- những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trọng Trường**